

Số: 66/2020/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 21 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; HKTT: Cụm 5, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1981; Địa chỉ: Cụm 5, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Hai đương sự thống nhất giao con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo L, sinh ngày 07/10/2008 cho anh Nguyễn Mạnh T nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 16/8/2017 cho chị Nguyễn Thị H nuôi dưỡng cho đến khi mỗi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

+ Về tài sản: Các đương sự xác nhận diện tích 49,8 m² quyền sử dụng đất

và tài sản gắn liền với đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa số 15, tờ bản đồ số 19, tại cụm 5, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội đứng tên anh Nguyễn Mạnh T là tài sản chung của anh Nguyễn Mạnh T và chị Nguyễn Thị H.

Các đương sự tự thỏa thuận, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận như sau:

Anh Nguyễn Mạnh T có quyền sử dụng diện tích đất 49,8 m² và sở hữu tài sản gắn liền với đất tại thửa số 15, tờ bản đồ số 19, tại cụm 5, xã Tân Lập, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND huyện Đan Phượng cấp ngày 22/8/2013, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH - 06763 mang tên Nguyễn Mạnh T).

Anh Nguyễn Mạnh T có trách nhiệm thanh toán trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền 555.425.000 đồng (Năm trăm, năm mươi lăm triệu, bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

+ Về công sức: Chị H và anh T đều xác định không có.

+ Về nợ: Chị H và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014300 ngày 17/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trả lại chị Nguyễn Thị H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí còn lại.

Các đương sự không phải chịu án phí dân sự đối với việc phân chia tài sản chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND xã L, huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Hưng

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).